

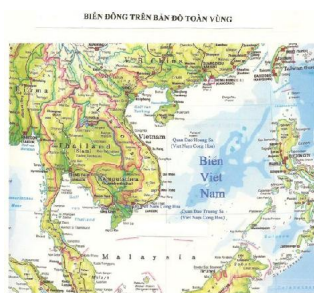
Biển Đông: Cách tiếp cận của các bên

Tác Giả: Dáng Bách Đáng

Thứ Năm, 07 Tháng 7 Năm 2011 10:26

Tranh chấp Biển Đông bao gồm một số các tranh chấp khác nhau.

Quá Nghiên cứu Biển Đông



Tranh chấp Biển Đông bao gồm một số các tranh chấp khác nhau. Tranh chấp Hoàng Sa là tranh chấp giữa Việt Nam và Trung Quốc (bài này tập trung vào lý Công Hòa Nhân Dân Trung Hoa và Trung Hoa Dân Quốc -Đài Loan nhận một bên đặt tên “Trung Quốc”). Tranh chấp bãi cạn Scarborough là giữa Trung Quốc và Philippines. Còn tranh chấp toàn bộ hay một phần quần đảo Truong Sa là giữa Brunei, Trung Quốc, Malaysia, Philippines và Việt Nam. Ngoài ra còn có các tranh chấp về vùng nước, ví dụ như vùng đặc quyền kinh tế và vùng thềm lục địa mở rộng.

Tranh chấp Biển Đông lại còn phức tạp hơn vì thêm vào đó còn có những chủ U bí ẩn của Trung Quốc. Những ngày này hoành hành trên Biển Đông một cách tuôn, tạo ra tranh chấp về các vùng biển, quyền lợi và quyền tài phán giữa một bên là Trung Quốc và bên kia là Brunei, Malaysia, Philippines, Việt Nam, Indonesia, và tất cả các nước khác trên thế giới, vốn có những quy định khác nhau trong Biển Đông theo Công ước về Luật Biển của Liên Hợp Quốc (UNCLOS).

Tranh chấp Hoàng Sa và các vùng nước thuộc quần đảo này là vấn đề song phương giữa Việt Nam và Trung Quốc, vì vậy nên để các quốc gia quy định song phương giữa hai bên. Nếu hai bên không thể đạt thỏa thuận thì nên đưa cho Tòa án Công lý Quốc tế phân xử.

Tuy nhiên, tranh chấp bãi cạn Scarborough và các vùng nước thuộc chúng là vấn đề song phương giữa Trung Quốc và Philippines, và phải để các quốc gia quy định theo cách thức thông thường.

Brunei, Malaysia, Philippines, Việt Nam và Trung Quốc đòi chủ quyền đối với một phần hay toàn bộ quần đảo Truong Sa và các vùng nước thuộc các đảo. Theo đúng nghĩa, đó là tranh chấp đa phương. Do vậy, việc giải quyết tranh chấp Truong Sa cần đến một cơ chế đa phương cho tất cả các bên tuyên bố chủ quyền. Tuy nhiên với các trường hợp tranh chấp, nếu các bên tuyên bố chủ quyền không thể đạt được thỏa thuận, họ nên nhờ Tòa án Công lý Quốc tế phân xử.

Cách tiếp cận của Trung Quốc

Cách tiếp cận mà Trung Quốc đòi hỏi là đàm phán song phương. Chúng ta hãy thử xét cách tiếp cận này mặt cách thu hút trên phương diện nguyên tắc và thực tế.

Đầu tiên, xin bàn về tranh chấp Hoàng Sa. Mặc dù khẳng định phương pháp song phương, Trung Quốc lại tiếp tục áp dụng cách tiếp cận đó cho vấn đề song phương này.

Thứ hai, xin bàn về tranh chấp Trường Sa. Hiển nhiên, phương pháp song phương khó có thể đem lại giải pháp cho tranh chấp đa phương này. Giải pháp Philippines và Việt Nam đàm phán với nhau và thỏa thuận mặt cách song phương với mặt giải pháp cho khu vực Trường Sa, thì liệu Trung Quốc có chấp nhận giải pháp đó không?

Thứ ba, xin đề cập xét xem Trung Quốc hiểu thế nào là “đàm phán”. Chính sách của Trung Quốc là không đàm phán vấn đề chủ quyền. Chính sách của họ là (a) chủ quyền là thuộc về Trung Quốc, (b) các bên tuyên bố chủ quyền nên gác tranh chấp sang một bên, và (c) cùng khai thác với Trung Quốc. Như vậy, thế “đàm phán” của Trung Quốc chỉ có nghĩa đàm phán với các sắp xếp tạm thời, không phải là đàm phán vấn đề chủ quyền.

Xét trên quan điểm chính trị, việc thiêu vãn mặt giải pháp cho các tranh chấp tại Biển Đông sẽ cho phép Trung Quốc, là bên có sức mạnh mẽ mẽ và cần áp dụng hèn hèn, có nhiều cơ hội nhất để gia tăng sự kiểm soát trên thực tế của họ và làm suy yếu thế của các nước khác.

Ba xem xét trên cho thấy rằng cách tiếp cận “đàm phán song phương” của Trung Quốc không phải là nhằm giải quyết các vấn đề tranh chấp chủ quyền. Thứ nhất có thể cho rằng việc tiếp tục đàm phán với vấn đề chủ quyền, việc bác bỏ cách tiếp cận song phương cho tranh chấp Hoàng Sa, và việc bác bỏ cách tiếp cận đa phương cho tranh chấp Trường Sa, chính là nhằm ngăn chặn những khóa chốt triển vọng đi đến mặt giải pháp thông qua bàn hỏi nghị để giải quyết các tranh chấp chủ quyền tại Biển Đông.

Xét trên quan điểm chính trị, việc thiêu vãn mặt giải pháp cho các tranh chấp tại Biển Đông sẽ cho phép Trung Quốc, là bên có sức mạnh mẽ mẽ và cần áp dụng hèn hèn, có nhiều cơ hội nhất để gia tăng sự kiểm soát trên thực tế của họ và làm suy yếu thế của các nước khác. Một lý do nữa cho cách tiếp cận song phương là nêu các quốc gia khác tiếp cận Trung Quốc mặt cách song phương, riêng rẽ thì họ sẽ lâm vào khuynh hướng sắp đặt trước sức mạnh vượt trội của Trung Quốc.

Một thành tố bất thành văn khác trong cách tiếp cận của Trung Quốc là tiếp tục đa hóa diện tích vùng tranh chấp. Đương nhiên Uớc của Trung Quốc, cùng với những hành động của họ, ví dụ như quy phá Philippines tại Reed Bank và quy nhiễu Việt Nam trong vùng Bình Minh 2 và Viking 2, là những thí dụ về thu hút này của họ. Trong mặt cuộc tranh chấp, bên nào có sức mạnh vượt trội sẽ có khả năng đặt trước nhu cầu đích hèn các bên khác. Do vậy, vùng tranh chấp càng rộng thì càng có khả năng Trung Quốc sẽ tiếp tục.

Cách tiếp cận của các nước Đông Nam Á trong tranh chấp

Trong khi cách tiếp cận của Trung Quốc có ba thành tố, cốt lõi là tái đa hóa vùng tranh chấp, tìm kiếm duy trì tình trạng tranh chấp cho quy định của các quốc gia, và chia sẻ lợi ích, thì các nước Đông Nam Á trong tranh chấp, vốn là những quốc gia yếu hơn, nên chọn cách tiếp cận quốc gia là: tái thiêu hóa vùng tranh chấp, tái đó sẽ tái thiêu hóa để bàn tranh chấp cho quy định, và sẽ có một số đồng.

Trong nội dung tái thiêu hóa để bàn tranh chấp, các nước Đông Nam Á trong tranh chấp có thể vốn dĩ đang lưu tâm tới vấn đề ranh giới biển, bao gồm cả những nguyên tắc đã được pháp điển hóa trong UNCLOS nhằm giảm thiểu sự tích tụ của các vùng nước thuộc các đảo đang trong vòng tranh chấp.

Theo Điều 121.3 của UNCLOS, “Những đảo đá không có khả năng duy trì sự sinh sống của con người hay đất đai riêng sẽ không được hưởng vùng đặc quyền kinh tế hay thềm lục địa”. Nếu điều này áp dụng cho Hoàng Sa, Trường Sa và bãi cạn Scarborough, thì các cấu trúc để chốt lại sẽ có thể đã là lãnh hải 12 hải lý.

Ngay cả nếu điều 121.3 của UNCLOS được cho là không áp dụng thì, vì các đảo thuộc quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa, bãi cạn Scarborough quá nhỏ, chúng chỉ xứng đáng được hưởng ít vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa hơn những vùng lãnh chung quanh Biển Đông. Điều này có nghĩa rằng ngay cả nếu Hoàng Sa, Trường Sa và bãi cạn Scarborough có quyền hưởng vùng đặc quyền kinh tế, thì vùng đặc quyền kinh tế này cũng không vươn ra xa hơn 12 hải lý nữa.

Mặc dù các nước Đông Nam Á trong tranh chấp chia sẻ một đoàn kết trong vấn đề chung quy định, họ vẫn có thể đoàn kết trong cách tiếp cận chung là tái thiêu hóa diện tích vùng tranh chấp. Đây chính là điểm mà họ có thể đoàn kết lại để tái thiêu đồng.

Tuy nhiên, trong khi cách tiếp cận chung này đem lại cho các nước Đông Nam Á trong tranh chấp một pháp lý và ngoại giao, so với cách tiếp cận của Trung Quốc, thì các nước này vẫn chưa có để thực hiện để cân nhắc tranh với Trung Quốc trong việc tranh giành sự kiểm soát trên thềm lục địa. Đây là lý do tại sao sự quan tâm của Mỹ về Biển Đông là quan trọng đối với các nước này.

Quy định, quy định lại và sự quan tâm của Mỹ

Dĩ nhiên Mỹ không có quy định hay quy định lại gì liên quan đến tranh chấp cho quy định đối với các đảo.

Những vấn đề quy định cho quy định đối với không gian biển thì khác.

Trường hợp tệ nhất, khu vực giữa biển Đông có tiềm năng không phải là vùng đặc quyền kinh tế thuộc bất kỳ quốc gia nào. Nếu vậy thì tất cả các quốc gia trên thế giới sẽ có quyền lợi bình đẳng đối với tất cả nước trong khu vực này. Nếu một quốc gia đòi không gian biển một cách quá mức ở Biển Đông, thì điều đó sẽ đe dọa tất cả các quy định của các quốc gia đang quy định, bao gồm cả của Mỹ, trong khu vực trung tâm này.

Trên diện để chính trị, nếu Biển Đông trở thành ao nhà của Trung Quốc, hoặc nếu các nước Đông Nam Á bị rơi vào quỹ đạo của Trung Quốc, thì sẽ có những hậu quả đáng kể đến cán

cân lực lượng tại vùng Tây Thái Bình Dương và Đông Á. Do đó, việc ngăn chặn những khả năng này trở thành hiện thực là điều cần thiết cho Mỹ.

Thứ nhì, trong khi Trung Quốc tuyên bố rằng họ tôn trọng quy định do hàng hải trong Biển Đông, họ đã vi phạm quy định do vậy trong vùng đặc quyền kinh tế mà tất cả các hành vi cách đối xử với các nước. Các vấn đề đang được giải quyết giữa Trung Quốc và Mỹ trong việc khảo sát quân sự tại Biển Đông là do sự khác biệt trong cách đối xử này.

Thứ ba, Trung Quốc chấp nhận bao giờ nêu ra một cách chính thức để giải quyết U có nghĩa là gì, hoặc phạm vi của yêu sách của họ là ra đến đâu, hoặc họ đòi quyền hạn gì trong vùng yêu sách. Sự thiếu minh bạch này hàm chứa rủi ro cho tất cả các quốc gia sở hữu Biển Đông, bao gồm cho cả Mỹ và các đồng minh của Mỹ.

Thứ tư, việc tái đa hóa đối tượng tích vùng tranh chấp, như Trung Quốc đang làm, sẽ làm gia tăng nguy cơ xung đột và có thể ảnh hưởng xấu cho các quốc gia sở hữu Biển Đông, bao gồm cho cả Mỹ và đồng minh của Mỹ.

Với những cân nhắc nêu trên, nếu đối tượng tích các vùng nước thuộc các đảo trong tranh chấp để tái thiêu hóa thì sẽ có lợi cho Mỹ. Điều này phù hợp với lợi ích của các nước Đông Nam Á trong tranh chấp và đối tượng tích với các mục tiêu của Trung Quốc, mà không nhất thiết là Mỹ phải ủng hộ nước nào trong tranh chấp đảo và vùng nước thuộc đảo.

Trên đối tượng chính trị, nếu Mỹ Đông trở thành ao nhà của Trung Quốc, hoặc nếu các nước Đông Nam Á bị rơi vào quỹ đạo của Trung Quốc, thì sẽ có ảnh hưởng đáng kể đến cân lực lượng tại vùng Tây Thái Bình Dương và Đông Á. Do đó, việc ngăn chặn những khả năng này trở thành hiện thực là điều cần thiết cho Mỹ.

Phân tích trên có nghĩa các nước Đông Nam Á trong tranh chấp và Mỹ sẽ hành động vì lợi ích chung, mà không nhất thiết là Mỹ phải đứng về bên nào trong tranh chấp đảo và vùng nước thuộc đảo. Trong khi đó, Trung Quốc sẽ tìm cách chống lại sự can thiệp của Mỹ và ngăn chặn sự đoàn kết của các nước Đông Nam Á trong tranh chấp.

Bài viết thể hiện quan điểm riêng của tác giả, thành viên Quỹ Nghiên cứu Biển Đông, tất cả các mục tiêu chính là hỗ trợ các nghiên cứu về Biển Đông.